

Số: **126**/2020/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 06 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 153/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Chị Vũ Thị Th

ĐKKHKT: Số 20/30/113 Ph, Đ 1, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Nơi ở: Số 33/298 B, phường Đ, quận H, Hải Phòng.

2- Anh Nguyễn Mạnh C

ĐKKHKT và nơi ở: Số 20/30/113 Ph, Đ 1, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Th và anh Nguyễn Mạnh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/11/2013, tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến cuối năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách, lối sống của hai bên không còn hòa hợp, vợ chồng có nhiều bất đồng trong cách nuôi dạy con và kinh tế. Từ tháng 7/2019 đến nay, chị Th thuê nhà ở riêng, vợ chồng sống ly

thân, không còn quan tâm, trách nhiệm với nhau. Nay chị Th và anh C xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, nên cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Th và anh C có 01 con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 14/10/2013. Chị Th và anh C thỏa thuận: Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận.

[3] Về tài sản chung: Chị Th và anh C không có.

[4] Về lệ phí: Chị Th và anh C mỗi người chịu $\frac{1}{2}$ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/6/2020, ghi nhận việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Th và anh C gồm các nội dung từ [1] đến [4]. Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Th và anh Nguyễn Mạnh C cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Nhật M, sinh ngày 14/10/2013, đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị Th và anh C tự thỏa thuận, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Th và anh C không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Th và anh C mỗi người phải chịu $\frac{1}{2}$ lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Th và anh C đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0005479 ngày 23/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đ,
quận H, Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy